

KHỐI MÀM
CHỦ ĐỀ 9: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT
Thời gian: 5 Tuần (10/03 – 11/04/2025)

*** MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:**

1/ Phát triển thể chất:

- Luyện tập cho trẻ tính mạnh dạn, khéo léo (MT 6)
- Phối hợp tay - mắt trong vận động (MT 7)
- Phát triển sự nhanh nhẹn, khéo léo và phối hợp giữa các chi, rèn luyện sức khỏe dẻo dai cho trẻ (MT 9)
- Cháu biết một số món ăn nấu từ thực phẩm có nguồn gốc động vật (MT 22)

2/ Phát triển nhận thức:

- Phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật (MT 27)
- Đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc (MT 29)
- Nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi (MT 30)
- Biết cách chăm sóc và bảo vệ con vật gần gũi (MT 32)

- Mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo (MT 33)
- Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của con vật (MT 39)
- Nhận biết số đếm, số lượng (MT 42)
- Biết so sánh kích thước các đối tượng (MT 44)

3/ Phát triển ngôn ngữ:

- Bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện (MT 67)
- Chọn sách để xem (MT 75)

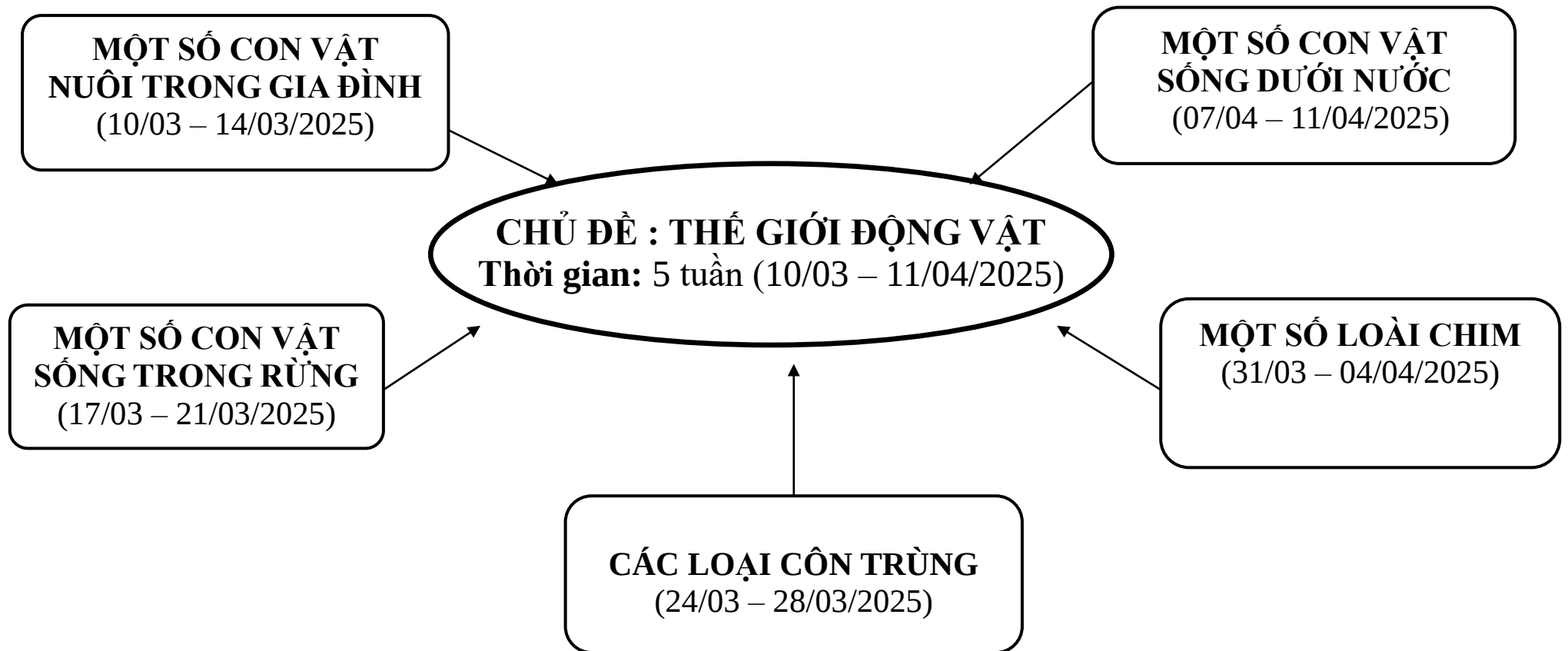
4/ Phát triển thẩm mỹ:

- Cắt theo đường vẽ sẵn (MT 85)

5/ Phát triển tình cảm xã hội:

- Thích chăm sóc con vật thân thuộc (MT 98)
- Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở (MT 101)

MẠNG CHỦ ĐỀ



CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT
CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ CON VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH
Thời gian: 1 tuần (10/03 – 14/03/2025)

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT	PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC	PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ	PHÁT TRIỂN THẨM MỸ	PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM XÃ HỘI
MỤC TIÊU: - Phát triển sự nhanh nhẹn, khéo léo và phối hợp giữa các chi, rèn luyện sức khỏe dẻo dai cho trẻ (MT 9) - Cháu biết một số món ăn nấu từ thực phẩm có nguồn gốc động vật (MT 22)	MỤC TIÊU: - Phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật (MT 27) - Đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc (MT 29) - Nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi (MT 30) - Biết cách chăm sóc và bảo vệ con vật gần gũi (MT 32) - Mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo (MT 33) - Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của con vật (MT 39)	MỤC TIÊU: - Bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện (MT 67) - Chọn sách để xem (MT 75)	MỤC TIÊU: - Cắt theo đường vẽ sẵn (MT 85)	MỤC TIÊU: - Thích chăm sóc con vật thân thuộc (MT 98) - Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở (MT 101)

	- Biết so sánh kích thước các đối tượng (MT 44)			
NỘI DUNG: - Cháu biết thực hiện bài tập “Chạy nhanh 10 - 15m” - Cháu biết một số thực phẩm bổ dưỡng từ các con vật nuôi trong nhà như: gà vịt...có ích cho sức khỏe	NỘI DUNG: - Biết phân loại con vật theo 2-3 dấu hiệu - Cháu nhận ra đặc điểm đặc trưng của các con vật...và lợi ích của chúng - Biết mối quan hệ giữa động vật và môi trường sống - Biết cách chăm sóc và bảo vệ con vật gần gũi - Biết tên gọi, đặc điểm bên ngoài, ích lợi và tác hại của con vật. So sánh sự giống - khác nhau của 2 con vật - Biết quá trình phát triển của con vật, mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống, cách chăm sóc, bảo vệ con vật quen thuộc - So sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/nhỏ hơn	NỘI DUNG: - Biết kể lại chuyện theo trí nhớ - Biết xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	NỘI DUNG: - Trẻ biết cắt theo đường thẳng vẽ sẵn, cắt theo ý thích	NỘI DUNG: - Nhận biết con vật cần được chăm sóc để lớn lên. Biết cho con vật quen thuộc ăn (gà, vịt). Thích được tham gia chăm sóc con vật - Biết chờ đến lượt, hợp tác

HOẠT ĐỘNG: * <u>TDGH</u>: Chạy nhanh 10-15m * <u>HĐNT</u>: + TCVĐ: Bác nông dân và đàn gà, Mèo con câu cá, Chó con nhanh nhẹn, Vịt về chuồng * <u>TH</u>: Vẽ, tô màu con gà con (T16) * <u>HĐVC</u>: + Nghệ thuật: Tô màu các con vật nuôi trong gia đình. Tô màu, khảm tên con vật nuôi. Nặn gà con, vịt con. Gấp con mèo, con chó. Cắt dán làm album “Con vật nuôi trong nhà” + TCVĐ: Chọi gà * <u>HĐ Chiều</u>: + Ôn TTVS: Đi dép + KNS: Nhận biết được các ký hiệu hướng dẫn thoát hiểm và ý nghĩa của mỗi ký hiệu đó	HOẠT ĐỘNG: * <u>LQVT</u>: To - nhỏ (Trang 8) * <u>KPKH</u>: Tìm hiểu các con vật nuôi trong gia đình * <u>HĐVC</u>: + Góc HT: Chơi: Tìm đồ vật theo số lượng. Ghép con vật từ que đẽ lưỡi. Tìm con vật theo chữ cái. Trò chơi bảng tương tác “Ghép hình các con vật từ hình học”, ”Ghép tranh”. + Góc TN: KPKH: Thử nghiệm “Trứng chìm - trứng nổi” * <u>HĐNT</u>: Quan sát con gà trống, gà mái, mèo, chó, vịt, thử nghiệm “Trứng chìm - Trứng nổi”	HOẠT ĐỘNG: * <u>LQVH</u>: Thơ “Đàn Gà con * <u>HĐVC</u>: + Góc sách: Xem tranh ảnh về con vật nuôi trong gia đình, xem tranh truyện về chủ đề + Phân vai: Cửa hàng bán thức ăn gia cầm. Gia đình. Bác sĩ thú y. * <u>HĐ Chiều</u>: + LQCC: Chữ “i” (Trang 12)	HOẠT ĐỘNG: * <u>GDAN</u>: Dạy hát “Gà trống, mèo con và cún con” * <u>TH</u>: Vẽ, tô màu con gà con (Trang 16) * <u>HĐVC</u>: + Nghệ thuật: Tô màu các con vật nuôi trong gia đình. Tô màu, khảm tên con vật nuôi. Nặn gà con, vịt con. Gấp con mèo, con chó. Cắt dán làm album “Con vật nuôi trong nhà”. Hát các bài hát về chủ đề	HOẠT ĐỘNG: * <u>HĐVC</u>: + Xây dựng: Xây trang trại chăn nuôi + Phân vai: Cửa hàng bán thức ăn gia cầm Gia đình. Bác sĩ thú y + Góc TN: KPKH: Thử nghiệm Trứng chìm – trứng nổi” * <u>HĐ Chiều</u>: + Nêu gương + SHTT
---	--	---	---	---

KẾ HOẠCH TUẦN 1
CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ CON VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH
Thời gian: 1 tuần (Từ 10/03 – 14/03/2025)

HOẠT ĐỘNG	THỨ 2: 10/03/2025	THỨ 3: 11/03/2025	THỨ 4: 12/03/2025	THỨ 5: 13/03/2025	THỨ 6: 14/03/2025
LỄ GIÁO	- Dạy trẻ có thói quen lịch sự trong giao tiếp: nhận bằng hai tay, nói cảm ơn, trả lời dạ thưa - Trẻ biết yêu quý, không chọc phá các con vật. Biết không xả rác nơi công cộng - Trẻ chú ý trong giờ học				
ĐÓN TRẺ	- Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân, chào ba mẹ và chào cô. - Trao đổi với cha mẹ trẻ tình hình của trẻ - Cho trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề “Các con vật nuôi trong gia đình” - Gọi ý trẻ xem các tranh về các con vật - Cho trẻ chơi tự do ở các góc				
TDS	- Tập kết hợp bài “Chú gà trống gọi”				
HDNT	Quan sát con gà trống TCVĐ: Bác nông dân và đàn gà	Quan sát con mèo TCVĐ: Mèo con câu cá	Quan sát con chó TCVĐ: Chó con nhanh nhẹn	Thử nghiệm “Trứng chìm - Trứng nổi” TCVĐ: Bác nông dân và đàn gà	Quan sát con vịt TCVĐ: Vịt về chuồng
HD HỌC	LQVT: To - nhỏ (Trang 8)	TH: Vẽ, tô màu con gà con (Trang 16) GDAN: Dạy hát “Gà trống, mèo con và cún con”	TDGH: Chạy nhanh 10 - 15m + Thở 5, tay 5, bụng 4, chân 5 (BT) , bật 2	LQVH: Thơ “Đàn gà con”	KPKH: Tìm hiểu các con vật nuôi trong gia đình
HDVC	Góc Phân Vai.	Cửa hàng bán thức ăn gia cầm, gia súc. Gia đình. Bác sĩ thú y			
	Góc Xây Dựng.	Xây trang trại chăn nuôi			
	Góc Nghệ Thuật.	Tô màu các con vật nuôi trong gia đình. Tô màu, khảm tên con vật nuôi. Nặn gà con, vịt con. Gấp con mèo, con chó. Cắt dán làm album ”Con vật nuôi trong nhà”. Hát các bài hát về chủ đề			
	Góc Học Tập.	Chơi “Tìm đồ vật theo số lượng”. Ghép con vật từ que đề lưỡi. Tìm con vật theo chữ cái. Trò chơi bảng tương tác “Ghép hình các con vật từ hình học”, ”Ghép tranh”. Xem tranh ảnh về con vật nuôi trong gia đình, xem tranh truyện về chủ đề			
	Góc Thiên Nhiên.	Chuẩn bị thức ăn cho gia cầm, gia súc KPKH: Thử nghiệm “Trứng chìm – trứng nổi”			
	TCDG: Chơi gà				
HD CHIỀU	Học ngoại khóa: Làm quen Tiếng Anh	Học ngoại khóa: TDND	Học ngoại khóa: Làm quen Tiếng Anh	Học ngoại khóa: TDND	SHTT
	HD PHÒNG THÔNG MINH	ÔN TTVS: Đi dép	KNS Nhận biết được các ký hiệu hướng dẫn thoát hiểm và ý nghĩa của mỗi ký hiệu đó	LQCC Chữ “i” (Trang 12)	

CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT
CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ CON VẬT SỐNG TRONG RỪNG
Thời gian: 1 Tuần (17/03 – 21/03/2025)

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT	PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC	PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ	PHÁT TRIỂN THẨM MỸ	PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM XÃ HỘI
MỤC TIÊU: - Phát triển sự nhanh nhẹn, khéo léo và phối hợp giữa các chi, rèn luyện sức khoẻ dẻo dai cho trẻ (MT 9) - Cháu biết một số món ăn nấu từ thực phẩm có nguồn gốc động vật (MT 22)	MỤC TIÊU: - Phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật (MT 27) - Đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc (MT 29) - Nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi (MT 30) - Mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo (MT 33) - Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của con vật (MT 39) - Biết so sánh kích thước các đối tượng (MT 44)	MỤC TIÊU: - Bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện (MT 67) - Chọn sách để xem (MT 75)	MỤC TIÊU: - Cắt theo đường vẽ sẵn (MT 85)	MỤC TIÊU: - Thích chăm sóc con vật thân thuộc (MT 98) - Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở (MT 101)

NỘI DUNG: - Cháu biết thực hiện bài tập “Chạy chậm 60 – 80m” - Cháu biết một số thực phẩm bổ dưỡng từ các con vật sống trong rừng như nai, lợn rừng...có ích cho sức khỏe	NỘI DUNG: - Biết phân loại con vật theo 2-3 dấu hiệu - Cháu nhận ra đặc điểm đặc trưng của các con vật...và lợi ích của chúng - Biết mối quan hệ giữa động vật và môi trường sống - Biết tên gọi, đặc điểm bên ngoài, ích lợi và tác hại của con vật. So sánh sự giống - khác nhau của 2 con vật - Biết quá trình phát triển của con vật, mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống, cách chăm sóc, bảo vệ con vật quen thuộc - So sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: cao hơn/ thấp hơn	NỘI DUNG: - Biết kể lại chuyện theo trí nhớ - Biết xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	NỘI DUNG: - Trẻ biết cắt theo đường thẳng vẽ sẵn, cắt theo ý thích	NỘI DUNG: - Nhận biết con vật cần được chăm sóc để lớn lên. Thích được tham gia chăm sóc con vật - Biết chờ đến lượt, hợp tác
HOẠT ĐỘNG: * <u>TD:</u> Chạy chậm 60-80m	HOẠT ĐỘNG: * <u>LQVT:</u> Cao - thấp (Trang 12)	HOẠT ĐỘNG: * <u>LQVH:</u> Truyện “Cái áo của thỏ con”	HOẠT ĐỘNG: * <u>TH:</u> Tô màu con hươu cao cổ (T17)	HOẠT ĐỘNG: * <u>HDVC:</u> + Xây dựng: Xây thảo

* <u>HĐNT:</u> + TCVĐ: Về đúng chuông, Tìm thức ăn * <u>TH:</u> Tô màu con hươu cao cổ (Trang 17) * <u>HĐVC:</u> + TCVĐ: Trời nắng trời mưa + Góc nghệ thuật: Tô màu, nặn các con vật sống trong rừng. In ngón tay với màu nước tạo ra các con vật. Cắt dán làm album “Các con vật sống trong rừng”. Làm các con vật từ lõi giấy, bìa catton. * <u>HD Chiều:</u> + Ôn TTVS: Lau mặt khi có mồ hôi + HDTC: Cáo và thỏ	* <u>KPKH:</u> Khám phá con vật trong rừng ăn thịt, ăn cỏ * <u>HĐVC:</u> + Góc HT: Chơi “Ghép con vật từ que đũa”, “Tìm bóng con vật”, “Tìm con vật theo chữ cái”. Chơi trên bảng tương tác “Tìm điểm khác giữa 2 tranh”, “Động vật ăn cỏ - ăn thịt” + Góc TN: KPKH: Kính lúp kỳ diệu + HD STEAM: “Làm cái tổ chim” (Tiết 1) * <u>HĐNT:</u> Quan sát con hươu cao cổ, con nai, con thỏ, con nhím, con voi	* <u>HĐVC:</u> + Góc sách: Xem tranh ảnh, sách, truyện về chủ đề + Phân vai: Bán hàng. Gia đình. Bán vé tham quan thảo cầm viên. Tài xế * <u>HD Chiều:</u> + LQCC: Chữ “t” (Trang 13)	* <u>GDAN:</u> Dạy vận động minh họa bài “Ta đi vào rừng xanh” * <u>HĐVC:</u> + Góc nghệ thuật: Tô màu, nặn các con vật sống trong rừng. In ngón tay với màu nước tạo ra các con vật. Làm các con vật từ lõi giấy, bìa catton. Cắt dán làm album “Các con vật sống trong rừng”. Hát các bài hát về chủ đề	cầm viên. + Phân vai: Bán hàng. Gia đình. Bán vé tham quan thảo cầm viên. Tài xế + Góc TN: KPKH: Kính lúp kỳ diệu * <u>HD Chiều:</u> + Nêu gương + SHTT
--	---	---	---	--

KẾ HOẠCH TUẦN 2
CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ CON VẬT SỐNG TRONG RỪNG
Thời gian: 1 tuần (Từ 17/03 – 21/03/2025)

HOẠT ĐỘNG	THỨ 2: 17/03/2025	THỨ 3: 18/03/2025	THỨ 4: 19/03/2025	THỨ 5: 20/03/2025	THỨ 6: 21/03/2025
LỄ GIÁO	- Dạy trẻ có thói quen lịch sự trong giao tiếp: nhận bằng hai tay, nói cảm ơn, trả lời dạ thưa - Trẻ biết không chọc phá các con vật, không xả rác bừa bãi khi được đi chơi vườn thú - Trẻ chú ý trong giờ học				
ĐÓN TRẺ	- Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân, chào ba mẹ và chào cô. - Trao đổi với cha mẹ trẻ tình hình của trẻ - Cho trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề “Con vật sống trong rừng” - Trò chuyện với trẻ về các con vật sống trong rừng. - Chơi tự do ở các góc chơi				
TDS	- Tập kết hợp bài “Chú gà trống gọi”				
HĐNT	Quan sát con hươu cao cổ TCVĐ: Về đúng chuồng	Quan sát con nai TCVĐ: Tìm thức ăn	Quan sát con voi TCVĐ: Về đúng chuồng	Quan sát con nhím TCVĐ: Tìm thức ăn	Quan sát con thỏ TCVĐ: Về đúng chuồng
HĐ HỌC	LQVT: Cao - thấp (trang 12)	TH: Tô màu con hươu cao cổ (trang 17) GDAN: Dạy vận động minh họa “Ta đi vào rừng xanh”	TDGH: Chạy chậm 60-80m Thở 5, tay 5, bụng 4, chân 5 (BT) , bật 3	LQVH: Truyện: “Cái áo của thỏ con”	KPKH: Khám phá về con vật trong rừng ăn thịt và ăn cỏ
HĐVC	Góc Phân Vai.	Bán hàng - Gia đình - Bán vé tham quan thảo cầm viên - Tài xế			HĐ: STEAM Đề tài: “Làm cái tổ chim” (Tiết 1)
	Góc Xây Dựng.	Xây thảo cầm viên			
	Góc Nghệ Thuật.	Tô màu, nặn các con vật sống trong rừng. In ngón tay với màu nước tạo ra các con vật. Làm các con vật từ lõi giấy, bìa catton. Cắt dán làm album “Các con vật sống trong rừng”. Hát các bài hát về chủ đề			
	Góc Học Tập.	Chơi “Ghép con vật từ que đũa lười”, “Tìm bóng con vật”, “Tìm con vật theo chữ cái”. Chơi trên bảng tương tác “Tìm điểm khác giữa 2 tranh”, “ Động vật ăn cỏ - ăn thịt” Xem tranh ảnh, sách, truyện về chủ đề			
	Góc Thiên Nhiên.	In cát về các con vật sống trong rừng KPKH: Kính lúp kỳ diệu			
	TCVĐ: Trời nắng trời mưa				
HĐ CHIỀU	Học ngoại khóa: Làm quen Tiếng Anh	Học ngoại khóa: TDND	Học ngoại khóa: Làm quen Tiếng Anh	Học ngoại khóa: TDND	SHTT
	HĐ PHÒNG THÔNG MINH	ÔN TTVS: Lau mặt khi có mồ hôi	HDTC Cáo và thỏ	LQCC Chữ “t” (Trang 13)	

CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT
CHỦ ĐỀ NHÁNH: CÁC LOẠI CÔN TRÙNG
Thời gian: 1 tuần (24/03 – 28/03/2025)

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT	PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC	PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ	PHÁT TRIỂN THẨM MỸ	PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM XÃ HỘI
MỤC TIÊU: - Phát triển sự nhanh nhẹn, khéo léo và phối hợp giữa các chi, rèn luyện sức khoẻ dẻo dai cho trẻ (MT 9)	MỤC TIÊU: - Phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật (MT 27) - Đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc (MT 29) - Nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi (MT 30) - Mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo (MT 33) - Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của con vật (MT 39) - Biết so sánh kích thước các đối tượng (MT 44)	MỤC TIÊU: - Bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện (MT 67) - Chọn sách để xem (MT 75)	MỤC TIÊU: - Cắt theo đường vẽ sẵn (MT 85)	MỤC TIÊU: - Thích chăm sóc con vật thân thuộc (MT 98) - Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở (MT 101)

NỘI DUNG: - Cháu biết thực hiện bài tập “Nhảy lò cò”	NỘI DUNG: - Biết phân loại con vật theo 2-3 dấu hiệu - Cháu nhận ra đặc điểm đặc trưng của các con vật...và lợi ích của chúng - Biết mối quan hệ giữa động vật và môi trường sống - Biết tên gọi, đặc điểm bên ngoài, ích lợi và tác hại của con vật. So sánh sự giống - khác nhau của 2 con vật - Biết quá trình phát triển của con vật, mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống, cách chăm sóc, bảo vệ con vật quen thuộc - So sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: dài hơn/ngắn hơn	NỘI DUNG: - Biết kể lại chuyện theo trí nhớ - Biết xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	NỘI DUNG: - Trẻ biết cắt theo đường thẳng vẽ sẵn, cắt theo ý thích	NỘI DUNG: - Nhận biết con vật cần được chăm sóc để lớn lên. Thích được tham gia chăm sóc con vật - Biết chờ đến lượt, hợp tác
HOẠT ĐỘNG: * <u>TDGH:</u> Nhảy lò cò * <u>HĐNT:</u> + <u>TCVĐ:</u> Bắt bướm, Con gì bay? * <u>TH:</u> Nặn con sâu	HOẠT ĐỘNG: * <u>KPKH:</u> Quá trình phát triển của bướm * <u>LQVT:</u> Dài - ngắn (trang 11) * <u>HĐVC:</u>	HOẠT ĐỘNG: * <u>LQVH:</u> Thơ “Ông và Bướm” * <u>HĐVC:</u> + <u>Góc sách:</u> Xem album, sách về các	HOẠT ĐỘNG: * <u>TH:</u> Nặn con sâu * <u>GDAN:</u> Dạy gõ phách “Con bướm vàng” * <u>HĐVC:</u> + <u>Góc NT:</u> Gấp con	HOẠT ĐỘNG: * <u>HĐVC:</u> + <u>Xây dựng:</u> Xây vườn trường + <u>Phân vai:</u> Cửa hàng bán thức ăn cho côn

* <u>HĐVC:</u> + Góc NT: Gấp con bướm, con sâu. Nặn con sâu. Tạo hình các con vật thuộc nhóm côn trùng từ các nguyên vật liệu. Cắt dán làm album “Các loại côn trùng”. Làm thiệp, làm hoa tặng bạn ngày sinh nhật. * <u>HĐ Chiều:</u> + Ôn TTVS: Đi giày có quai + HDTC: Bắt chuồn chuồn	+ Góc HT: Chơi lô tô côn trùng. Chơi “Phân nhóm côn trùng lợi-hại, biết bay-không biết bay”. Chơi trên bảng tương tác “Quá trình phát triển của con bướm”, “Tìm con vật theo số lượng”, “Tìm chữ cái còn thiếu trong tên con vật” + HĐ STEAM: “Làm cái tổ chim” (Tiết 2) + Góc TN: Xếp lá thành côn trùng + KPKH: Thử nghiệm “Hạt tiêu chạy trốn” * <u>HĐNT:</u> Quan sát con sâu, bướm, chuồn chuồn, kiến, cào cào	loại côn trùng. Xem truyện tranh về chủ đề + Góc phân vai: Cửa hàng bán thức ăn cho côn trùng. Gia đình. Giao hàng * <u>HĐ Chiều:</u> + LQCC: Chữ “c” (trang 14)	bướm, con sâu. Tạo hình các con vật thuộc nhóm côn trùng từ các nguyên vật liệu. Cắt dán làm album “Các loại côn trùng”. Làm thiệp, làm hoa tặng bạn ngày sinh nhật. Hát bài hát về chủ đề.	trùng. Gia đình. Giao hàng + Góc TN: Xếp lá thành côn trùng. + KPKH: Chết không tan: dầu * <u>HĐ Chiều:</u> + Nêu gương + NHNL: Tổ chức sinh nhật cho cháu tháng 3
--	--	---	--	--

KẾ HOẠCH TUẦN 3
CHỦ ĐỀ NHÁNH: CÁC LOẠI CÔN TRÙNG
Thời gian: 1 tuần (Từ 24/03 – 28/03/2025)

HOẠT ĐỘNG	THỨ 2: 24/03/2025	THỨ 3: 25/03/2025	THỨ 4: 26/03/2025	THỨ 5: 27/03/2025	THỨ 6: 28/03/2025
LỄ GIÁO	- Dạy trẻ biết kính trọng người lớn, người lao động - Dạy trẻ biết giữ tay khi phát biểu ý kiến				
ĐÓN TRẺ	- Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân, chào ba mẹ và chào cô. - Trao đổi với cha mẹ trẻ tình hình của trẻ - Cho trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề: Côn trùng. - Trò chuyện với trẻ về các loài côn trùng. - Chơi tự do ở các góc				
TDS	- Thở 5 – Tay 5 – Bụng 5 – Chân 3 – Bật 1				
HĐNT	Quan sát con bướm TCVĐ: Bắt bướm	Quan sát con sâu TCVĐ: Con gì bay?	Quan sát con chuồn chuồn TCVĐ: Bắt bướm	Quan sát con kiến TCVĐ: Con gì bay?	Quan sát con cào cào TCVĐ : Bắt bướm
HĐ HỌC	LQVT: Dài - ngắn (Trang 11)	TH: Nặn con sâu GDAN: Dạy gõ phách “Con bướm vàng”	TDGH: Nhảy lò cò Thở 5, tay 5, bụng 5, chân 3 (BT) , bật 1	LQVH: Thơ “Ông và Bướm”	KPKH: Quá trình phát triển của bướm
HĐVC	Góc Phân Vai.	Cửa hàng bán thức ăn cho côn trùng. Gia đình. Giao hàng			HD: STEAM Đề tài: “Làm cái tổ chim” (Tiết 2)
	Góc Xây Dựng.	Xây vườn trường			
	Góc Nghệ Thuật.	Gấp con bướm, con sâu. Nặn con sâu. Tạo hình các con vật thuộc nhóm côn trùng từ các nguyên vật liệu. Cắt dán làm album “Các loại côn trùng”. Làm thiệp, làm hoa tặng bạn ngày sinh nhật. Hát bài hát về chủ đề			
	Góc Học Tập.	Chơi lô tô côn trùng. Chơi “Phân nhóm côn trùng lợi-hại, biết bay-không biết bay”. Chơi trên bảng tương tác “Quá trình phát triển của con bướm”, “Tìm con vật theo số lượng”, “Tìm chữ cái còn thiếu trong tên con vật” Xem album, sách về các loại côn trùng. Xem truyện tranh về chủ đề			
	Góc Thiên Nhiên	Xếp lá thành côn trùng KPKH: Thử nghiệm “Hạt tiêu chạy trốn”			
	TCVĐ: Bắt bướm				
HĐ CHIỀU	Học ngoại khóa: Làm quen Tiếng Anh	Học ngoại khóa: TDND	Học ngoại khóa: Làm quen Tiếng Anh	Học ngoại khóa: TDND	NHNL: Tổ chức sinh nhật cho cháu tháng 3
	HĐ PHÒNG THÔNG MINH	ÔN TTVS: Đi giày có quai	HDTC Bắt chuồn chuồn	LQCC Chữ “c” (Trang 14)	

CHỦ ĐỀ: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT
CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ LOÀI CHIM
Thời gian: 1 tuần (31/03 – 04/04/2025)

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT	PHÁT TRIỂN NHÂN THỨC	PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ	PHÁT TRIỂN THẨM MỸ	PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM XÃ HỘI
MỤC TIÊU: - Phối hợp tay - mắt trong vận động (MT 7)	MỤC TIÊU: - Phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật (MT 27) - Đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc (MT 29) - Nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi (MT 30) - Biết cách chăm sóc và bảo vệ con vật gần gũi (MT 32) - Mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo (MT 33) - Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của con vật (MT 39)	MỤC TIÊU: - Bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện (MT 67) - Chọn sách để xem (MT 75)	MỤC TIÊU: - Cắt theo đường vẽ sẵn (MT 85)	MỤC TIÊU: - Thích chăm sóc con vật thân thuộc (MT 98) - Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở (MT 101)

	- Biết so sánh kích thước các đối tượng (MT 44)			
NỘI DUNG: - Cháu biết thực hiện bài tập “Tung bắt bóng với bạn (khoảng cách 2,5m)”	NỘI DUNG: - Biết phân loại con vật theo 2-3 dấu hiệu - Cháu nhận ra đặc điểm đặc trưng của các con vật...và lợi ích của chúng - Biết mối quan hệ giữa động vật và môi trường sống - Biết cách chăm sóc và bảo vệ con vật gần gũi - Biết tên gọi, đặc điểm bên ngoài, ích lợi và tác hại của con vật. So sánh sự giống - khác nhau của 2 con vật - Biết quá trình phát triển của con vật, mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống, cách chăm sóc, bảo vệ con vật quen thuộc - So sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: rộng/hẹp	NỘI DUNG: - Biết kể lại chuyện theo trí nhớ - Biết xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	NỘI DUNG: - Trẻ biết cắt theo đường thẳng vẽ sẵn, cắt theo ý thích	NỘI DUNG: - Nhận biết con vật cần được chăm sóc để lớn lên. Thích được tham gia chăm sóc con vật - Biết chờ đến lượt, hợp tác

HOẠT ĐỘNG: * <u>TDGH:</u> Tung bắt bóng với bạn (khoảng cách 2,5m) * <u>HĐNT:</u> + <u>TCVD:</u> Về đúng tổ, Con gì bay? * <u>TH:</u> Dán con chim từ lá cây * <u>HĐVC:</u> + Góc NT: Vẽ, tô màu con chim. Nặn con chim. Tạo hình con chim từ in bàn tay, ngón tay. Dán con chim từ lá cây khô. Cắt dán làm album các loài chim. * <u>HĐ Chiều:</u> + <u>Ôn TTVS:</u> Mặc áo và cởi áo không có cúc + <u>KNS:</u> Hành động đúng khi xảy ra cháy	HOẠT ĐỘNG: * <u>LQVT:</u> Rộng - hẹp (Trang 15) * <u>KPKH:</u> Tìm hiểu về một số loài chim * <u>HĐVC:</u> + <u>Góc HT:</u> Chơi domino các loài chim, chơi “Tìm bóng”, chơi trên bảng tương tác: “Tìm cặp hình giống nhau”, “Ghép tranh”, “Tìm chữ còn thiếu trong tên các loài chim” + <u>HĐ STEAM:</u> “Làm cái tổ chim” (Tiết 3) + <u>Góc TN:</u> KPKH: Pha màu nước * <u>HĐNT:</u> Quan sát chim sâu, sẻ, sáo, bồ câu.	HOẠT ĐỘNG: * <u>LQVH:</u> Chuyện “Chim gõ kiến và cây sồi” * <u>HĐVC:</u> + <u>Góc sách:</u> Xem tranh, ảnh, album các loài chim, xem truyện tranh về chủ đề + <u>Phân vai:</u> Cửa hàng bán thức ăn cho chim. Gia đình. Tài xế <u>HĐ Chiều:</u> + <u>LQCC:</u> Chữ “p” (Trang 23)	HOẠT ĐỘNG: * <u>TH:</u> Dán con chim từ lá cây * <u>GDAN:</u> Dạy hát “Con chim non” * <u>HĐVC:</u> - <u>Góc NT:</u> Vẽ, tô màu con chim. Nặn con chim. Tạo hình con chim từ in bàn tay, ngón tay. Dán con chim từ lá cây khô. Cắt dán làm album các loài chim. Hát bài hát về chủ đề + <u>HĐ STEAM:</u> “Làm cái tổ chim” (Tiết 3)	HOẠT ĐỘNG: * <u>HĐVC:</u> + <u>Xây dựng:</u> Xây khu chim kiểng + <u>Phân vai:</u> Cửa hàng bán thức ăn cho chim. Gia đình. Tài xế + <u>Góc TN:</u> Xếp lá thành con chim. KPKH: Pha màu nước * <u>HĐC:</u> + Nêu gương + SHTT
---	---	--	---	--

KẾ HOẠCH TUẦN 4
CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ LOÀI CHIM
Thời gian: 1 tuần (Từ 31/03 – 04/04/2025)

HOẠT ĐỘNG	THỨ 2: 31/03/2025	THỨ 3: 01/04/2025	THỨ 4: 02/04/2025	THỨ 5: 03/04/2025	THỨ 6: 04/04/2025
LỄ GIÁO	- Dạy trẻ biết kính trọng người lớn - Dạy trẻ biết xếp hàng trật tự khi đến nơi công cộng - Dạy trẻ biết giơ tay khi phát biểu ý kiến				
ĐÓN TRẺ	- Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân, chào ba mẹ và chào cô. - Trao đổi với cha mẹ trẻ tình hình của trẻ - Cho trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề: Các loại chim - Trò chuyện với trẻ về các loài chim - Chơi tự do.				
TDS	- Thở 5 –Tay 5 – Bụng 5 – Chân 3 – Bật 1				
HĐNT	Quan sát chim bồ câu TCVĐ: Về đúng tổ	Quan sát chim sâu TCVĐ:Con gì bay?	Quan sát chim bồ câu TCVĐ: Về đúng tổ	Quan sát chim sẻ TCVĐ: Con gì bay?	Quan sát chim sáo TCVĐ : Về đúng tổ
HĐ HỌC	LQVT: Rộng - hẹp (trang 15)	TH: Dán con chim từ lá cây GDAN: Dạy hát “Con chim non”	TDGH: Tung bắt bóng với bạn (khoảng cách 2,5m) Thở 5, tay 5 (BT) , bụng 4, chân 5, bật 2	LQVH: Chuyện “Chim gõ kiến và cây sồi”	HDKP: Tìm hiểu về một số loài chim
HĐVC	Góc Phân Vai.	Cửa hàng bán thức ăn cho chim. Gia đình. Tài xế			HD: STEAM Đề tài: “Làm cái tổ chim” (Tiết 3)
	Góc Xây Dựng.	Xây khu chim kiềng			
	Góc Nghệ Thuật.	Vẽ, tô màu con chim. Nặn con chim. Tạo hình con chim từ in bàn tay, ngón tay. Dán con chim từ lá cây khô. Cắt dán làm album các loài chim. Hát bài hát về chủ đề			
	Góc Học Tập.	Chơi dominô các loài chim. Chơi “Tìm bóng”. Chơi trên bảng tương tác: “Tìm cặp hình giống nhau”, “Ghép tranh”, “Tìm chữ còn thiếu trong tên các loài chim” Xem tranh, ảnh, album các loài chim, xem truyện tranh về chủ đề			
	Góc Thiên Nhiên.	Xếp lá thành con chim. KPKH: Pha màu nước			
	TCVĐ: Chim bay – cò bay				
HĐ CHIỀU	Học ngoại khóa: Làm quen Tiếng Anh	Học ngoại khóa: TDND	Học ngoại khóa: Làm quen Tiếng Anh	Học ngoại khóa: TDND	SHTT
	HĐ PHÒNG THÔNG MINH	ÔN TTVS: Mặc áo và cởi áo không có cúc	KNS Hành động đúng khi xảy ra cháy	LQCC Chữ “p” (Trang 23)	

CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT
CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ CON VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC
Thời gian: 1 tuần (07/04 – 11/04/2025)

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT	PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC	PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ	PHÁT TRIỂN THẨM MỸ	PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM XÃ HỘI
MỤC TIÊU: - Luyện tập cho trẻ tính mạnh dạn, khéo léo (MT 6) - Cháu biết một số món ăn nấu từ thực phẩm có nguồn gốc động vật (MT 22)	MỤC TIÊU: - Phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật (MT 27) - Đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc (MT 29) - Nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi (MT 30) - Biết cách chăm sóc và bảo vệ con vật gần gũi (MT 32) - Mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo (MT 33) - Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của con vật (MT 39) - Nhận biết số đếm, số lượng (MT 42)	MỤC TIÊU: - Bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện (MT 67) - Chọn sách để xem (MT 75)	MỤC TIÊU: - Cắt theo đường vẽ sẵn (MT 85)	MỤC TIÊU: - Thích chăm sóc con vật thân thuộc (MT 98) - Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở (MT 101)

NỘI DUNG: - Cháu biết thực hiện bài tập “Bước lên, xuống bậc cao (cao 30cm)”. - Cháu biết một số thực phẩm bổ dưỡng từ các con vật sống dưới nước, các loại hải sản, có ích cho sức khỏe.	NỘI DUNG: - Biết phân loại con vật theo 2-3 dấu hiệu - Cháu nhận ra đặc điểm đặc trưng của các con vật...và lợi ích của chúng - Biết mối quan hệ giữa động vật và môi trường sống - Biết cách chăm sóc và bảo vệ con vật gần gũi - Biết tên gọi, đặc điểm bên ngoài, ích lợi và tác hại của con vật. So sánh sự giống - khác nhau của 2 con vật - Biết quá trình phát triển của con vật, mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống, cách chăm sóc, bảo vệ con vật quen thuộc - Biết nhận biết số lượng 5	NỘI DUNG: - Biết kể lại chuyện theo trí nhớ - Biết xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	NỘI DUNG: - Trẻ biết cắt theo đường thẳng vẽ sẵn, cắt theo ý thích	NỘI DUNG: - Nhận biết con vật cần được chăm sóc để lớn lên. Thích được tham gia chăm sóc con vật - Biết chờ đến lượt, hợp tác
HOẠT ĐỘNG: * <u>TDGH:</u> Bước lên xuống bậc cao. (cao 30cm) * <u>HĐNT:</u>	HOẠT ĐỘNG: * <u>LQVT:</u> Số lượng 5 (Trang 14) * <u>KPKH:</u> Bé biết gì về các loại cá	HOẠT ĐỘNG: * <u>PTNN:</u> KCTT “Các con vật sống dưới nước” * <u>HĐVC:</u> + <u>Góc sách:</u> Xem tranh	HOẠT ĐỘNG: * <u>TH:</u> Cắt dán con cá (T18) * <u>GDAN:</u> Nghe hát “Tôm cá cua thi tài”	HOẠT ĐỘNG: * <u>HĐVC:</u> + <u>Xây dựng:</u> Xây mô hình vườn ao chuồng (nổi bật xây

+ TCVD: Thi xem tổ nào nhanh, Ai mà tài thế! * TH: Cắt dán con cá (T18) * HDVC: + Góc NT: Tô màu các con vật sống dưới nước. Nặn các con vật sống dưới nước. Tạo hình con cá từ in bàn tay, vỏ sò, lá cây, giấy màu...Cắt dán làm album các loài cá + TCVD: Cá sấu lên bờ * HD Chiều: + Ôn TTVS: Mặc và cởi áo có cúc + HDTC: Bắt cá + THNTH: Chủ đề: “Một số con vật sống dưới nước”	* HDVC: - Góc HT: Chơi “Phân loại cá nước mặn, nước ngọt”, “Cá nào có vây”. Chơi trên bảng tương tác “Bắt cá theo số lượng”. “Ghép hình cá từ hình học”, “Tìm cá theo chữ cái” - Góc TN: KPKH: Sự thấm hút của giấy * HDNT: Quan sát cá bảy màu, cua, cá diêu hồng, cá ba đuôi, tôm	ảnh về các loài Cá, các con vật sống dưới nước, xem tranh truyện về chủ đề + Góc phân vai: Gia đình. Cửa hàng bán thủy hải sản. Giao hàng	* HDVC: + Góc NT: Tô màu các con vật sống dưới nước. Nặn các con vật sống dưới nước. Tạo hình con cá từ in bàn tay, vỏ sò, lá cây, giấy màu. Cắt dán làm album các con vật sống dưới nước. Hát các bài hát chủ đề * HD Chiều: + THNTH: Chủ đề “Một số con vật sống dưới nước”	hồ Cá) + Phân vai: Cửa hàng bán thủy hải sản. Gia đình. Giao hàng * Góc TN: Chơi câu cá. KPKH: Sự thấm hút của giấy * HDC: + Nêu gương + SHTT
---	---	--	---	--

KẾ HOẠCH TUẦN 5
CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ CON VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC
Thời gian: 1 Tuần (Từ 07/04 – 11/04/2025)

NỘI DUNG	Thứ 2: 07/04/2025	Thứ 3: 08/04/2025	Thứ 4: 09/04/2025	Thứ 5: 10/04/2025	Thứ 6: 11/04/2025
LỄ GIÁO	- Dạy trẻ biết lễ phép và kính trọng người lớn - Dạy trẻ biết không xả rác xuống ao hồ, sông suối để bảo vệ môi trường sống của các loài động vật dưới nước - Dạy trẻ biết giữ tay khi phát biểu ý kiến				
ĐÓN TRẺ	- Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân, chào ba mẹ và chào cô - Trao đổi với cha mẹ trẻ tình hình của trẻ - Cho trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề “Những con vật sống dưới nước” - Trò chuyện với trẻ về những con vật sống dưới nước - Chơi tự do ở các góc				
TDS	- Kết hợp bài “Khúc hát dạo chơi”				
HDNT	Quan sát con cá bảy màu TCVĐ: Thi xem tổ nào nhanh	Quan sát con cua TCVĐ: Ai mà tài thế!	Quan sát con cá diều hòng TCVĐ: Thi xem tổ nào nhanh	Quan sát con cá ba đuôi TCVĐ: Ai mà tài thế!	Quan sát con tôm TCVĐ: Thi xem tổ nào nhanh
HD HỌC	LQVT: Số lượng 5 (Trang 14)	TH: Cắt, dán con cá (Trang 18) GDAN: Nghe hát “Tôm cá của thi tài”	TDGH: Bước lên xuống bậc cao. (cao 30cm) Thở 5, tay 5, bụng 4, chân 5 (BT) , bật 2	PTNN: KCTT “Các con vật sống dưới nước”	KPKH: Bé biết gì về các loại cá
HDVC	Góc Phân Vai.	Cửa hàng bán thủy hải sản. Gia đình. Giao hàng			
	Góc Xây Dựng.	Xây mô hình vườn ao chuồng (nổi bật xây hồ Cá)			
	Góc Nghệ Thuật.	Tô màu các con vật sống dưới nước. Nặn các con vật sống dưới nước. Tạo hình con cá từ in bàn tay, vỏ sò, lá cây, giấy màu...Cắt dán làm album các con vật sống dưới nước. Hát các bài hát chủ đề			
	Góc Học Tập.	Chơi “Phân loại cá nước mặn, nước ngọt”, “Cá nào có vây”. Chơi trên bảng tương tác “Bắt cá theo số lượng”. “Ghép hình cá từ hình học”, “Tìm cá theo chữ cái” Xem tranh ảnh về các loài Cá, các con vật sống dưới nước, xem tranh truyện về chủ đề			
	Góc Thiên Nhiên.	Chơi câu Cá. KPKH: Sự thấm hút của giấy			
	TCVĐ: Cá sấu lên bờ				
HD CHIỀU	Học ngoại khóa: Làm quen Tiếng Anh	Học ngoại khóa: TDND	Học ngoại khóa: Làm quen Tiếng Anh	Học ngoại khóa: TDND	SHTT
	HD PHÒNG THÔNG MINH	ÔN TTVS: Mặc và cởi áo có cúc	HDTC: Bắt cá	THNTH Chủ đề “Một số con vật sống dưới nước”	

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN Ngày 17 Tháng 02 Năm 2025	PHÓ HIỆU TRƯỞNG KÝ DUYỆT Ngày 18 Tháng 02 Năm 2025
 Trần Kim Nhung	